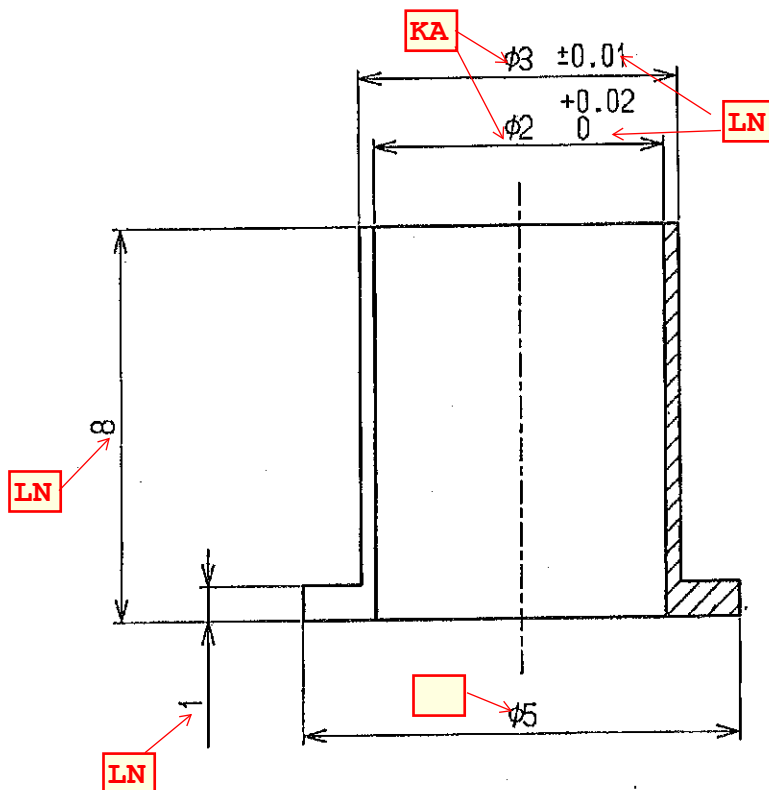
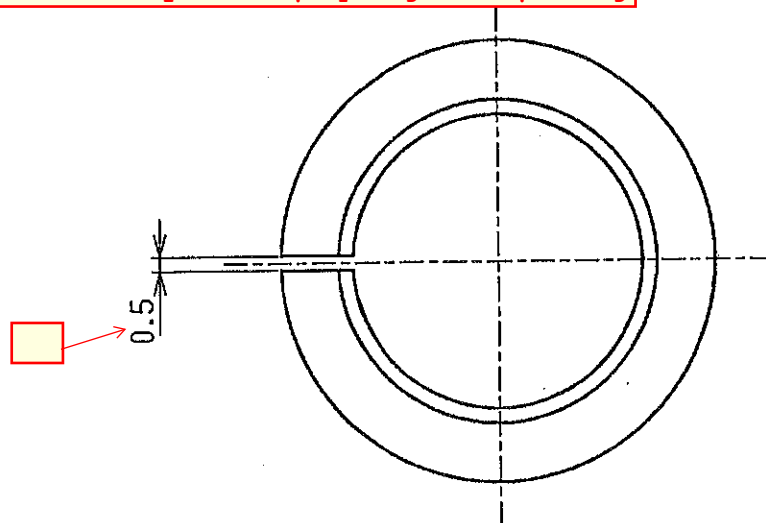


訂正Rev	付	記	事	担 当	削り加工普通寸法公差
					0.5以上6以下 $\pm 0.1$
					6以上30 $\pm 0.2$
					30~120 $\pm 0.3$
					120~315 $\pm 0.5$
(注記) この部品は 1-004-AA に組み付ける。					公差表示がある場合は、それを優先する事。

Đặt hàng tối thiểu 50 pcs  
Trường hợp ít hơn hãy liên lạc phòng ban đặt hàng



MMK 原紙

S9.7.19

MMK設備図面管理



新図面番號 S310899

部 品 名		材 質		数 量	設 備 名 称				
スリーブ		C1720B		1	トルク用ユニバーサルジョイント				
熱 処 理		表 面 処 理		検 図	設 計	製 図	日 付	共通部品番号	
焼入 焼戻 HRC					高島	高島	99.5.27		
尺 度	第三 ~	図面 角法	番号	KA17-005M-00-1-013-BA					訂正Rev

45 x 15

マブチモーター株式会社  
414 201 0499

SNO: **S310899**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
<b>1.VẬT LIỆU:</b> <b>C1720</b> <b>Ø5*13</b>	LN:12 KA:1 GS:4 AF:2 KT